

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2022/HS-ST

Ngày 14/6/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Thanh, bà Nguyễn Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2022/TLST-HS ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2022/QĐXXST- HS ngày 02/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn Th (tên gọi khác: Không); sinh ngày: 05/10/1989 tại: huyện C, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản P, xã N, huyện C, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn L và bà Quàng Thị I; bị cáo có vợ là Bạc Thị Ch và có 03 con;

Tiền án: + Bản án số 97/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bản án số 23/HSST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Ngày 11/11/2015 Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn Tham 350.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề. Chưa chấp hành xong tiền phạt 350,000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 15/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: anh Lường Văn U. Sinh năm 1982. Trú tại: Bản M, xã H, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đăng T, Sinh năm 1989. Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 12/3/2022, Quàng Văn Th đi bộ từ nhà từ bản P, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La để bắt xe buýt đến thành phố Sơn La. Đến 14 giờ cùng ngày, Quàng Văn Th bắt xe ôm tại khu vực đỉnh dốc gốc Phụng, H, thành phố Sơn La đến xã H, thành phố S. Khi đi qua khu vực suối nước nóng được 200m, Quàng Văn Th thấy 01 chiếc xe máy màu đen, nhãn hiệu @MoTo, không gắn biển số (của anh Lương Văn U', sinh năm 1982, trú tại: Bản M, xã H, thành phố S), dừng bên đường, không có người trông coi. Quàng Văn Th đã đến nổ máy và chiếm đoạt chiếc xe máy. Sau đó, điều khiển xe đi về khu vực trung tâm huyện Thuận Châu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Th bán chiếc xe máy vừa chiếm đoạt được cho anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1989, trú tại: tiểu khu 2, thị trấn C, là chủ cửa hàng thu mua phế liệu gần ngã ba đường Thanh niên với giá 850.000đ (*Tám trăm năm mươi nghìn đồng*). Sau đó, Th đi bộ về nhà riêng tại bản Phúc, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu. Đến ngày 14/3/2022, Thăm bị cơ quan công an mời đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày' 13/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La tiến hành thu giữ xe máy trên và 01 khung kim loại (gắn kèm làm giá đỡ hàng) dạng hộp 2x4cm, hình chữ L, khối lượng 6,7kg. Xác định xe có biển số 26K6-6615, khi xe bị chiếm đoạt không gắn biển số.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận tổng giá trị tài sản là 917.000 đồng (*Chín trăm mười bảy nghìn đồng*).

Đối với Nguyễn Đăng T, chủ cơ sở mua phế liệu tại tiểu khu 2, thị trấn T huyện C, khi mua xe máy của Quàng Văn Th, anh Tuấn không biết chiếc xe máy đã mua là do trộm cắp mà có, nên không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra Nguyễn Đăng T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe máy trên cho cơ quan điều tra. Do vậy Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đăng T là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy xác định là tài sản của anh Lương Văn U', Ngày 23/3/2022, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trả lại cho anh Lương Văn U' quản lý, sử dụng theo quy định.

Về dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí thực tế bị hại phải bỏ ra đi lại, thuê xe vận chuyển số tiền 1.200.000đ, bị cáo nhất trí với yêu cầu của người bị hại.

Tại cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Quàng Văn Th về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Th phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th từ 12 đến 15 tháng tù, Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Chấp nận việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 1.200.000đ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, nhất trí với cáo trạng truy tố, thành khẩn khai báo, và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí thực tế cho việc đi lại số tiền 1.200.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 12/3/2022, Quàng Văn Th đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu @MOTO, màu sơn đen, biển kiểm soát 26K6- 6615, đã qua sử dụng trị giá 917.000 đ (Chín trăm mười bảy nghìn đồng) của Lương Văn U để bán cho Nguyễn Đăng T lấy tiền chi tiêu cá nhân. Mặc dù giá trị chiếc

xe bị cáo chiếm đoạt chưa đến 2.000.000đ, tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền án về tội cùng loại, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Quảng Văn Th về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của công dân, được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội mới, là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi để trả lại cho người bị hại. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí thực tế bị hại phải bỏ ra đi lại, thuê xe vận chuyển số tiền 1.200.000đ, bị cáo nhất trí với yêu cầu của người bị hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

[5] Đối với chiếc xe máy nhãn chiếc xe máy nhãn hiệu @MOTO, màu sơn đen, biển kiểm soát 26K6- 6615, là tài sản của anh Lương Văn Ư, ngày 23/3/2022 cơ quan Điều tra công an thành phố Sơn La đã ra quyết định trả lại cho anh Lương Văn Ư quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn Th phạm tội: Trộm cắp tài sản

Xử phạt bị cáo Quảng Văn Th: 12 (mười hai) tháng tù .

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/3/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Quảng Văn Th.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 13, 585 Bộ luật dân sự: Chấp nhận người bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường: Bị cáo Quảng Văn Th phải bồi

thường cho người bị hại Lương Văn U' 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, mà bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Văn Th không phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Quàng Văn Th và người bị hại Lương Văn U' có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Hoàng Thị Bích Hồng